

Số: 30/PGDDĐT-GDTH
V/v kiểm tra định kỳ cuối năm và tổng
kết năm học 2022-2023

Cẩm Giàng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

Kính gửi: Các trường tiểu học trong huyện.

Căn cứ Quyết định số 2220/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT- BGDDĐT ngày 22/9/2016; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ Công văn số 1100/SGDDĐT-GDTH ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023;

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn kiểm tra định kỳ cuối năm và tổng kết năm học 2022- 2023 như sau:

1. Mục đích yêu cầu

- Cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, xác định được thành tích học tập, rèn luyện theo mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và sự tiến bộ của học sinh để hướng dẫn hoạt động học tập, điều chỉnh các hoạt động dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đánh giá kết quả giáo dục của học sinh sau một năm học tập, rèn luyện, nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh so với chuẩn kiến thức, kỹ năng quy định trong chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và sự hình thành phát triển năng lực phẩm chất của học sinh.

- Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất năng lực của học sinh theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học .

- Việc nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục học sinh cuối năm phải được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tính khách quan và trách nhiệm của giáo viên về kết quả đánh giá học sinh, giúp giáo viên nhận học sinh vào năm học tiếp theo có đủ thông tin cần thiết để có kế hoạch, biện pháp giáo dục hiệu quả.

2. Đánh giá định kì về kết quả học tập, rèn luyện cuối năm học

2.1. Đối với lớp 1, 2, 3: Thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.1.1. Đánh giá định kỳ về nội dung học tập các môn học, hoạt động giáo dục

- Cuối năm học, giáo viên dạy môn học căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và yêu cầu cần đạt, biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục để đánh giá học sinh đối với từng môn học, hoạt động giáo dục theo các mức sau:

+ *Hoàn thành tốt*: Thực hiện tốt các yêu cầu học tập và thường xuyên có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục;

+ *Hoàn thành*: Thực hiện được các yêu cầu học tập và có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục;

+ *Chưa hoàn thành*: Chưa thực hiện được một số yêu cầu học tập hoặc chưa có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục.

2.1.2. Môn kiểm tra: Tiếng Việt, Toán, tiếng Anh, Tin học và Công nghệ khối 3.

2.1.3 Đề kiểm tra định kỳ phải phù hợp với yêu cầu cần đạt và các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

+ *Mức 1*: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập;

+ *Mức 2*: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự;

+ *Mức 3*: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

2.1.4. Đánh giá định kỳ về sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực

Cuối năm học, giáo viên chủ nhiệm phối hợp với các giáo viên dạy cùng lớp, thông qua các nhận xét, các biểu hiện trong quá trình đánh giá thường xuyên về sự hình thành và phát triển từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi của mỗi học sinh, đánh giá theo các mức sau:

+ *Tốt*: Đáp ứng tốt yêu cầu giáo dục, biểu hiện rõ và thường xuyên.

+ *Đạt*: Đáp ứng được yêu cầu giáo dục, biểu hiện nhưng chưa thường xuyên.

+ *Cần cố gắng*: Chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu giáo dục, biểu hiện chưa rõ.

2.2. Đối với lớp 4, 5: tiếp tục thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2.1. Đánh giá định kỳ về học tập: Giáo viên căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và chuẩn kiến thức, kỹ năng để đánh giá học sinh đối với từng môn học, hoạt động giáo dục theo các mức sau:

+ *Hoàn thành tốt*: Thực hiện tốt các yêu cầu học tập của môn học hoặc hoạt động giáo dục;

+ *Hoàn thành*: Thực hiện được các yêu cầu học tập của môn học hoặc hoạt động giáo dục;

+ *Chưa hoàn thành*: Chưa thực hiện được một số yêu cầu học tập của môn học hoặc hoạt động giáo dục.

2.2.2. Môn kiểm tra: Toán, Tiếng Việt, tiếng Anh, Tin học, Khoa học, Lịch sử và Địa lý.

Riêng việc tổ chức kiểm tra định kỳ, nghiệm thu, bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 cuối năm học môn Toán, Tiếng Việt (Phần kiểm tra đọc hiểu, luyện từ và câu- Viết) sẽ thực hiện theo hướng dẫn riêng cụ thể của Phòng GDĐT.

2.2.3. Đề bài kiểm tra định kỳ cuối năm:

- Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức ra đề, kiểm duyệt đề lần cuối trước khi sao in và đảm bảo an toàn, bảo mật khi sao in đề;

- Đề bài kiểm tra định kỳ cuối năm phải phù hợp với chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức:

+ *Mức 1*: Nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kỹ năng đã học;

+ *Mức 2*: Hiểu kiến thức, kỹ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân;

+ *Mức 3*: Biết vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống;

+ *Mức 4*: Vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt.

- Việc ra đề môn tiếng Anh khối 3, 4, 5 phải thực hiện theo các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của Sở GDĐT về nội dung và cấu trúc của đề, đề ra đảm bảo đủ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; Đề tiếng Anh khối lớp 1, 2 các trường phối hợp với các Công ty liên kết để thực hiện.

2.2.4. Đánh giá định kỳ về năng lực, phẩm chất

Cuối năm học, giáo viên chủ nhiệm căn cứ vào các biểu hiện liên quan đến nhận thức, kỹ năng, thái độ trong quá trình đánh giá thường xuyên về sự hình thành và phát triển từng năng lực, phẩm chất của mỗi học sinh, tổng hợp theo các mức sau:

- + *Tốt*: Đáp ứng tốt yêu cầu giáo dục, biểu hiện rõ và thường xuyên.
- + *Đạt*: Đáp ứng được yêu cầu giáo dục, biểu hiện nhưng chưa thường xuyên.
- + *Cần cố gắng*: Chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu giáo dục, biểu hiện chưa rõ.

3. Đánh giá học sinh khuyết tật

Tùy theo dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật, học sinh được đánh giá như đối với học sinh không khuyết tật, có điều chỉnh yêu cầu cho phù hợp với dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật hoặc theo yêu cầu của kế hoạch giáo dục cá nhân.

4. Kế hoạch kiểm tra

4.1. Thành lập hội đồng ra đề, coi, chấm bài kiểm tra định kỳ cuối năm

Mỗi trường thành lập một Hội đồng ra đề kiểm tra, một Hội đồng coi, chấm bài kiểm tra, Hiệu trưởng phân công rõ trách nhiệm của từng thành viên;

4.2. Tổ chức kiểm tra, chấm bài

- Thời gian kiểm tra: các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch, lịch kiểm tra hoàn thành trước ngày **17/5/2023**, báo cáo Phòng GDĐT.

- Hiệu trưởng chủ động xây dựng kế hoạch và chỉ đạo việc tổ chức coi, chấm bài đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công bằng, đánh giá đúng thực chất kết quả học tập của học sinh; tránh gây áp lực căng thẳng cho học sinh;

* Lưu ý:

- Thời gian kiểm tra nghiệm thu đối với môn tiếng Anh lớp 1, 2: Từ 7h30, ngày 11/5/2023.

- Thời gian kiểm tra, nghiệm thu đối với môn Toán, Tiếng Việt lớp 1, 2, 3, 4:

+ Ngày 15/5/2023: Nghiệm thu môn Toán, Tiếng Việt lớp 1, 3.

+ Ngày 16/5/2023: Nghiệm thu môn Toán, Tiếng Việt lớp 2, 4.

- Bài kiểm tra định kỳ cuối năm của học sinh được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm 0, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kỳ không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác.

- Trên cơ sở kết quả kiểm tra của học sinh, Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch và biện pháp giúp đỡ, kèm cặp những học sinh chưa đạt yêu cầu về chuẩn kiến thức kỹ năng ở từng môn học, về năng lực, phẩm chất trong thời gian tiếp theo của năm học; Tổ chức kiểm tra lại cho những học sinh chưa hoàn thành chương trình môn học sau kiểm tra, những học sinh nghỉ học vì dịch bệnh, hoặc những trường hợp bất thường (kết quả bài kiểm tra cuối năm học so với quá trình đánh giá thường xuyên). Thời gian kiểm tra được tiến hành trước khi kết thúc năm học.

5. Một số nội dung khác

5.1. Về báo cáo tổng kê

- Báo cáo Tổng kết năm học: Nội dung báo cáo cần tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm mà kế hoạch năm học đã đề ra; tóm tắt các nội dung hoạt động và thành tích nổi bật của đơn vị. Những nội dung còn hạn chế chưa hoàn thành trong năm học. Nguyên nhân và giải pháp khắc phục (Báo cáo viết ngắn gọn, có minh chứng số liệu cụ thể).

- Báo cáo kết quả thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3: Cần nêu rõ một số nội dung sau: Đặc điểm tình hình, những thuận lợi, khó khăn; kết quả triển khai thực hiện; một số tồn tại hạn chế; đề xuất, kiến nghị.

(Thời gian nộp các loại báo cáo trên vào ngày 29/5/2023)

- Sau khi có kết quả cuối năm, các trường cần tổng hợp tổng kê theo mẫu báo cáo trực tuyến theo yêu cầu cụ thể đối với từng nội dung cũng như báo cáo trên hệ thống quản lý trường học SMAS và CSDL ngành.

5.2. Về tổ chức tổng kết năm học; Lễ ra trường cho học sinh lớp 5 và bàn giao học sinh về nghỉ hè

Căn cứ vào tình hình thực tế, các nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch, đảm bảo an toàn, báo cáo lịch tổ chức cụ thể về Phòng GDĐT trước khi thực hiện.

5.3. Công tác bồi dưỡng

Chủ động xây dựng kế hoạch và tham gia công tác bồi dưỡng hè 2023 và năm học 2023-2024 đặc biệt là đối với giáo viên dạy lớp 4.

Trên đây là Hướng dẫn tổ chức kiểm tra định kì cuối năm học và tổng kết năm học 2022 - 2023. Phòng GDĐT yêu cầu Hiệu trưởng các trường nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo về Phòng GDĐT (qua bộ phận chuyên môn cấp tiểu học) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/c);
- Như trên (để t/h);
- Lãnh đạo, Chuyên viên PGDĐT;
- Website Phòng GDĐT;
- Lưu: VT, GDTH.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Phạm Thị Lộc